| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƯ XUÂN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.** |
| Số: 15/2018/QĐST - HNGĐ | Như Xuân, ngày 27 tháng 3 năm 2018 |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2018, giữa:

*Nguyên đơn:* chị Lê Thị K - Sinh năm: 1991.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đức Thắng, xã Thượng Ninh, huyện Nh- Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn Quế, xã Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

*Bị đơn:* anh Nguyễn Văn T - Sinh năm: 1990.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đức Thắng, xã Thượng Ninh, huyện Nh- Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 18;55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1.Về hôn nhân : Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn T đều có ý kiến chung thống nhất thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn T đều có ý kiến chung thống nhất: Vợ chồng có 02 con chung, không ai có con riêng; cháu tên là Nguyễn

Thị Ngọc A – giới tính Nữ - Sinh ngày 03/7/2010, cháu thứ hai tên là Nguyễn Thị Ngọc A – giớ tính: Nữ - Sinh ngày 29/01/2012 . Hiện nay hai cháu đang ở với anh Nguyễn Văn T . Ly hôn chị K, anh T và các cháu Nguyễn Thị Ngọc A và Nguyễn Thị Ngọc A thống nhất nguyện vọng ở với chị Lê Thị K, cháu Nguyễn Thị Ngọc A nguyện vọng ở với anh Nguyễn Văn T. Anh, chị thống nhất thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Chị K và anh Tuấn thống nhất chưa có tài sản chung, nghĩa vụ chung không có, Chị K và anh T không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí : Chị Lê Thị K và anh Nguyễn Văn T thỏa thuận thống nhất mỗi người chịu 75.000 VNĐ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm. Hiện tại chị Lê Thị K đã nộp 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đông) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001891, ngày 23 tháng 02 năm 2018 . Vì vậy chị được nhận lại 225.000 VNĐ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Văn T phải nộp 75.000 VNĐ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận** -
Các đương sự;
- VKSND huyện Như xuân;
- THA DS huyện Như xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thượng Ninh.
- UBND xã Yên Lễ
- Lưu Hồ. sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Ngô Công Tuấn**